

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 13 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 384/2026/TLST-DS, ngày 26 tháng 6 năm 2026.

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; Nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông **Lê Dân V**, sinh năm 1964.

Địa chỉ: Ấp P, xã C, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Võ Hồng T, sinh năm 1973. Địa chỉ: Ấp P, xã C, thành phố Cần Thơ (Văn bản ủy quyền ngày 26 tháng 6 năm 2026).

- *Bị đơn:* Ông **Lê Trọng N**, sinh năm: 1970.

Địa chỉ: Ấp P, xã C, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Lê Trọng N có nghĩa vụ trả ông Lê Dân V tổng số tiền nợ gốc còn thiếu là 528.000.000đ (Năm trăm hai mươi tám triệu đồng).

Thời gian trả nợ do Thi hành án dân sự có thẩm quyền giải quyết theo quy định của pháp luật.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án

còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

- Về án phí: Ông Lê Trọng N phải nộp 12.560.000đ (Mười hai triệu năm trăm sáu mươi ngàn đồng) nhưng do ông Lê Trọng N có hoàn cảnh khó khăn, được chính quyền địa phương xác nhận nên được xét giảm 50% án phí. Số tiền còn lại ông Lê Trọng N phải nộp là 6.280.000đ (Sáu triệu hai trăm tám mươi ngàn đồng).

Ông Lê Dân V là người cao tuổi, có đơn xin miễn án phí nên được xét miễn toàn bộ án phí dân sự sơ thẩm.

3. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, khoản 1 Điều 34, Điều 36 và Điều 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật Thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- TAND tp Cần Thơ;
- THADS tp Cần Thơ;
- VKSND Khu vực 14 - Cần Thơ;
- Lưu hồ sơ vụ án;

THẨM PHÁN

Nguyễn Thanh Liêm